

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

D, ngày 01 tháng 12 năm 2020.

Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH**

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Tô Thanh N, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
2. Ông Trần Anh Q, sinh năm 1982. Địa chỉ: xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q được ghi trong biên bản hòa ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần án dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q có một con chung là Trần Ngọc Á, sinh ngày 09-5-2012. Khi ly hôn vợ chồng đã thỏa thuận giao con chung Trần Ngọc Á cho bà Tô Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận nuôi dưỡng con chung là hoàn toàn tự nguyện, bà N có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, cần ổn định cuộc sống của con chung và lợi ích của con chung nên cần áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thỏa thuận giao con chung là Trần Ngọc Á, sinh ngày

09-5-2012 cho bà Tô Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Tài sản chung và tài sản nợ chung, nợ riêng bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuận tình ly hôn 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung Trần Ngọc Á, sinh ngày 09-5-2012 cho bà Tô Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí Tòa án: Bà Tô Thanh N và ông Trần Anh Q nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm bà N và ông Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2017/0001604 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà N và ông Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã H;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THA DS huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

